

Bản án số: 44/2023/DS-ST

Ngày 21.6.2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng

Tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy**

Hội thẩm nhân dân: - Ông **Phạm Xoa**

- Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Kim Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST-DS ngày 09.01.2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-DS ngày 12.5.2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2023/QĐST-DS ngày 21.6.2023 giữa:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP N.

Địa chỉ trụ sở: 22 N, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền có ông Nguyễn Văn P; Chức vụ: Chuyên viên tổ tụng – Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP N; Phạm Minh H; Chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng Ngân hàng TMCP N. Địa chỉ: 02 đường X, phường Y, quận Z, thành phố Đà Nẵng. (theo giấy ủy quyền số 22038/UQ-PVB ngày 08.11.2022) (Có mặt).

*** Bị đơn:** - Ông Nguyễn Quang V – Sinh năm 1970

Địa chỉ: K78/1A L, tổ 101, phường Y, quận Z, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 11.11.2022, đơn trình bày ngày 24.4.2023, ngày 21.6.2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP N (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) ông Nguyễn Văn P và ông Phạm Minh H trình bày:**

Ngày 24.7.2017, ông Nguyễn Quang V đã ký kết Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 228/2017/HĐTD/PVB-CN.ĐN (Sau đây gọi tắt là Hợp đồng cho vay

trả góp 228) với Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Đà Nẵng để vay số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) để phục vụ mục đích tiêu dùng.

Thực hiện Hợp đồng cho vay trả góp số 228, Ngân hàng đã giải ngân bằng hình thức nhận tiền mặt số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Quang Vinh theo Khế ước nhận nợ số 01 ngày 24.7.2017.

- Thời hạn cho vay là 60 tháng;
- Lãi suất trong hạn: Ghi nhận tại Khế ước nhận nợ;
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn;
- Lãi suất chậm trả: 10%/năm;
- Kỳ hạn trả nợ: Ngày 05 hàng tháng;

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày 05.8.2020 đến nay ông Nguyễn Quang V đã vi phạm nghĩa vụ. Theo đó, dư nợ trong đơn khởi kiện tạm tính đến hết ngày 10.10.2022 của ông Nguyễn Quang V là 50.142.540 đồng. Trong đó nợ gốc là 34.774.729 đồng, Nợ lãi, phạt chậm trả là 15.367.811 đồng.

Từ ngày quá hạn đến nay, Ngân hàng cũng đã nhiều lần gửi văn bản đề nghị ông Nguyễn Quang V thực hiện thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng đồng thời trực tiếp đến địa chỉ đăng ký cư trú của ông Nguyễn Quang V để làm việc ông V có trả một phần nợ gốc nhưng sau đó ông V không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ.

Do vậy, tại phiên tòa hôm nay đại diện cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP N đề nghị Tòa án xem xét buộc bị đơn là ông Nguyễn Quang V phải trả toàn bộ số nợ gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 20.6.2023 là: 50.014.652 đồng (Năm mươi triệu không trăm mười bốn nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng) trong đó: Tiền nợ gốc là: 29.390.720 đồng; Nợ lãi, phạt chậm trả: 20.623.932 đồng; Đồng thời tiếp tục trả các khoản nợ lãi phát sinh từ ngày 21.6.2023 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số: 228/2017/HĐTD/PVB-CN.ĐN ngày 24.7.2017.

*** Đối với bị đơn:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ nhiều lần cho bị đơn để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng ông Nguyễn Quang V không đến Tòa án tham gia tố tụng và cũng không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án là đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền cả gốc và lãi (Lãi tạm tính đến hết ngày 20.6.2023) là 50.014.652 đồng (Năm mươi triệu không trăm mười bốn nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng) trong đó: Tiền nợ gốc là: 29.390.720 đồng; Nợ lãi, phạt chậm trả: 20.623.932 đồng. Lãi suất được tiếp tục tính từ ngày 21.6.2023 cho đến khi thanh

toán hết khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số: 228/2017/HĐTD/PVB-CN.ĐN ngày 24.7.2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP N với ông Nguyễn Quang V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hợp đồng tín dụng mà các bên đã giao kết là hợp đồng có hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực đối với các bên tham gia giao dịch, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Quang V trả tổng cộng gốc và lãi (Lãi tạm tính đến hết ngày 20.6.2023) là 50.014.652 đồng (Năm mươi triệu không trăm mười bốn nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng). Trong đó: Tiền nợ gốc là: 29.390.720 đồng; Nợ lãi, phạt chậm trả: 20.623.932 đồng, lãi suất được tiếp tục tính từ ngày 21.6.2023 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số: 228/2017/HĐTD/PVB-CN.ĐN ngày 24.7.2017. Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số: 228/2017/HĐTD/PVB-CN.ĐN ngày 24.7.2017 giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Quang V được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quang V trả tổng số tiền nêu trên, là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, do ông Nguyễn Quang V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho vay trả góp bằng lương cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Nguyễn Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và đề xuất về nội dung là đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 144, 147, 227, 228, 235, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP N đối với ông Nguyễn Quang V.

Xử:

1. Buộc ông Nguyễn Quang V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP N tổng số tiền nợ gốc và lãi (Lãi tạm tính đến hết ngày 20.6.2023) là 50.014.652 đồng (Năm mươi triệu không trăm mười bốn nghìn sáu trăm năm mươi hai đồng) trong đó: Tiền nợ gốc là: 29.390.720 đồng; Nợ lãi, phạt chậm trả: 20.623.932 đồng. Lãi suất được tiếp tục tính từ ngày 21.6.2023 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số: 228/2017/HĐTD/PVB-CN.ĐN ngày 24.7.2017.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.254.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi tư nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0007061 ngày 05.01.2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát Q. Hải Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Thuỳ

